

**BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1858/2008/QĐ-BCA(A11)

*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2008*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về danh mục bí mật nhà nước độ Mật**  
**của Thông tấn xã Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28/12/2000;

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Sau khi thống nhất với Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của Thông tấn xã Việt Nam gồm những tin trong phạm vi sau:

1. Nội dung các cuộc đàm phán, các văn bản ký kết với nước ngoài về hợp tác đầu tư, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, trang thiết bị hiện đại hóa Thông tấn xã Việt Nam có liên quan đến nước thứ 3 theo thỏa thuận chưa công bố hoặc không công bố;

2. Tin, tài liệu liên quan đến chính trị nội bộ, quốc phòng, an ninh, đối ngoại do Thông tấn xã Việt Nam thu được chưa công bố hoặc không công bố;

3. Tin, tài liệu do cán bộ Thông tấn xã Việt Nam thu được khi tham dự các hội nghị của Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành, đoàn thể ở các cấp chưa công bố hoặc không công bố;

4. Tin, tài liệu do Thông tấn xã Việt Nam thu được có nội dung quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và bí mật nhà nước để gửi các đồng chí lãnh đạo cấp Bộ, ngành, địa phương (trừ những tin, tài liệu thuộc danh mục Tuyệt mật, Tối mật);

5. Các ảnh tư liệu của Thông tấn xã Việt Nam có liên quan đến lịch sử, an ninh, quốc phòng, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, các Bộ, ngành, đoàn thể, các vụ việc chưa được công bố hoặc không công bố;

6. Kế hoạch thay đổi phóng viên ở nước ngoài hàng năm đã được phê chuẩn nhưng chưa công bố;

7. Tin, tài liệu, đơn, thư khiếu nại, tố cáo có nội dung liên quan đến an ninh quốc gia gửi đến Thông tấn xã Việt Nam.

8. Hồ sơ nhân sự; kế hoạch, quy hoạch đào tạo cán bộ hàng năm; hồ sơ đề bạt cán bộ; kế hoạch, quyết định điều động cán bộ của ngành chưa công bố;

9. Tài liệu thanh tra, kiểm tra các vụ việc đang trong giai đoạn thẩm tra, xác minh hoặc đã kết luận nhưng chưa công bố;

10. Tài liệu về thiết kế hệ thống máy tính của ngành; cơ sở dữ liệu nội bộ được quản lý trong hệ thống máy tính, máy tính cá nhân và các mã khóa, mật khẩu, quy ước về đảm bảo an ninh, an toàn trong ứng dụng công nghệ thông tin của ngành;

11. Sơ đồ hệ thống kỹ thuật bảo vệ an ninh, an toàn cơ quan và các đơn vị của Thông tấn xã Việt Nam. Sơ đồ lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy tại một số vị trí trọng điểm trong cơ quan Thông tấn xã Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo và thay thế Quyết định số 82/2004/QĐ-BCA ngày 02 tháng 02 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công an về Danh mục bí mật Nhà nước độ Mật của Thông tấn xã Việt Nam; cơ quan chức năng của Thông tấn xã Việt Nam và Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các cơ quan, tổ chức nói trong Điều 2 Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28/12/2000 và ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- VPCP (để b/c Thủ tướng CP);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng TW và các ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể ở TW;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo;
- Lưu: BCA, TTXVN.

**BỘ TRƯỞNG**



**Đại tướng Lê Hồng Anh**